|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-UBND | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2024* |

**Dự thảo**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số*[*99/2021/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/nghi-dinh-99-2021-nd-cp-quan-ly-thanh-toan-quyet-toan-du-an-su-dung-von-dau-tu-cong-494480.aspx)*ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, các ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như điều 3 (thực hiện);  - Ban Chỉ đạo Trung ương các CTMTQG giai đoạn 2021-2025  - Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);  - Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Thường trực UBMTTQVN tỉnh;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Sở Tư pháp;  - Ban Dân tộc;  - Lưu: VT, TTHCC, KTN. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |